

Xuân Trường, ngày 17 tháng 5 năm 2021.

THÔNG BÁO

Công khai các điều kiện triển khai hoạt động giáo dục năm học 2021 -2022

Thực hiện thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống quốc dân;

Thực hiện công văn Công văn 581/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/4/2021 của Sở GD&ĐT Nam Định về việc Hướng dẫn triển khai một số nội dung thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022;

Trường THPT Xuân Trường thực hiện công khai các điều kiện triển khai hoạt động giáo dục năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

- Nội dung công khai:
 - + Thông báo cam kết chất lượng giáo dục (Biểu mẫu 09)
 - + Thông báo công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế năm học 2020-2021 (Biểu mẫu 10)
 - + Thông báo công khai thông tin cơ sở vật chất (Biểu mẫu 11)
 - + Thông báo công khai thông tin đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (Biểu mẫu 12).
- Hình thức công khai: Niêm yết tại đơn vị và đăng trên cổng thông tin của đơn vị.
- Thời gian công khai: Đợt 1: Từ 17/5/2021 đến 25/6/2021; đợt 2: từ 01/8/2021 đến 31/8/2021.

Trường THPT Xuân Trường trân trọng thông báo./.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Châu

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của Trường Trung học phổ thông Xuân Trường
năm học 2021 - 2022**

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp10	Lớp11	Lớp12	...
I	Điều kiện tuyển sinh	Tốt	Tốt	Tốt	
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Đảm bảo yêu cầu	Đảm bảo yêu cầu	Đảm bảo yêu cầu	
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	Tốt	Tốt	Tốt	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Đảm bảo yêu cầu	Đảm bảo yêu cầu	Đảm bảo yêu cầu	
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	Khá	Tốt	Tốt	
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Tốt	Tốt	Tốt	

Xuân Trường, ngày 17 tháng 5 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Châu

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của Trường THPT Xuân Trường
năm học 2020 - 2021

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1470	490	468	512
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	85.85%	84.49%	80.13%	92.38%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	11.02%	13.67%	14.74%	5.08%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	2.45%	1.43%	3.42%	2.54%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.68%	0.41%	1.71%	0.00%
II	Số học sinh chia theo học lực	1470	490	468	512
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	16.33%	15.31%	14.32%	19.14%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	56.73%	47.14%	58.76%	64.06%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	24.97%	33.27%	25.43%	16.60%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	1.90%	4.08%	1.50%	0.20%
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0.07%	0.20%	0.00%	0.00%
III	Tổng hợp kết quả	1470	490	468	512
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	97.69%	95.71%	97.22%	100.00%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	16.33%	15.31%	14.32%	19.14%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	56.19%	47.14%	57.48%	63.67%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	2.04%	3.88%	2.26%	0.00%
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0.27%	0.40%	0.42%	0.00%
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	0.27% 0.07%	0.82% 0.00%	0.00% 0.21%	0.00% 0.00%
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0.34%	0.61%	0.21%	0.20%
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi				



1	Cấp huyện	0	0	0	0
2	Cấp tỉnh/thành phố	28	0	6	22
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	512	0	0	512
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp				
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)				
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)				
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)				
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)				
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	665/805	230/260	213/255	222/290
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	2	2	0	0

Xuân Trường, ngày 17 tháng 5 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Châu



THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của Trường THPT Xuân Trường
năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	36	11.32 m ² /học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	36	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	10	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	40.19	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	17000	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	3000	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1755	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	375	
3	Diện tích thư viện (m ²)	100	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	450	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	350	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4	14	7/7		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0		

(*Theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Xuân Trường, ngày 17 tháng 5 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
THPT
XUÂN TRƯỜNG
Phạm Văn Châu

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của Trường
THPT Xuân Trường năm học 2021-2022**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	92	0	16	63	1	7	6	69	11	0				0
I	Giáo viên Trong đó số giáo viên dạy môn:	76													
1	Toán	16	0	4	12	0	0	0	14	2	0				0
2	Tin	3	0	1	2	0	0	0	2	1	0				0
3	Lý	8	0	1	7	0	0	0	8	0	0				0
4	Hóa	9	0	3	6	0	0	0	8	1	0				0
5	Sinh	5	0	1	4	0	0	0	4	1	0				0
6	Văn	8	0	2	6	0	0	0	8	0	0				0
7	Sử	3	0	0	3	0	0	0	2	1	0				0
8	Địa	3	0	0	3	0	0	0	2	1	0				0
9	GDCD	3	0	0	3	0	0	0	3	1	0				0
10	NN	7	0	1	6	0	0	0	7	0	0				0
11	KTNN	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0				0
12	KTCN	2	0	0	2	0	0	0	2	0					0
13	TD-GDQP	8	0	1	7	0	0	0	7	1	0				0
II	Cán bộ quản lý	4	0	2	2	0	0	0	2	2	0	0	4	0	0



(Handwritten signature)

1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0
2	Phó hiệu trưởng	3	0	2	1	0	0	0	2	1	0	0	3	0	0
III	Nhân viên	12	0	0	0	1	7	6	0	0	0				
1	Nhân viên văn thư	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0				
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	0	1									
3	Thủ quỹ(GV)	1	0	0	0	0	0								
4	Nhân viên y tế	1	0	0	0	0	1								
5	Nhân viên thư viện	1	0	0	0	0	1								
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1	0	0	0	0	1								
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0	0	0	0	0	0								
8	Nhân viên công nghệ thông tin	1	0	0	0	0	1								
9	Nhân viên lao công	1	0	0	0	0	1								
10	Nhân viên bảo vệ	4	0	0	0	0	1	3							

Nam Định, ngày 17 tháng 5 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG
 THPT
 XUÂN TRƯỞNG
 NAM ĐỊNH

Phạm Văn Châu

Số: 86 /BB-THPTXT

Xuân Trường, ngày 17 tháng 5 năm 2021

BIÊN BẢN

Về việc công khai các điều kiện giáo dục năm học 2021-2022

Hôm nay, hồi 8 giờ 00 phút ngày 17/5/2021

Tại: Phòng họp tầng 1

Trường THPT Xuân Trường đã tiến hành tổ chức lập biên bản tiến hành công khai các điều kiện giáo dục năm học 2021-2022.

I. Thành phần tham gia lập biên bản :

1. Ông Phạm Văn Châu, Đại diện lãnh đạo đơn vị.
2. Ông Đỗ Quốc Thiệu, Đại diện BCH Công đoàn
3. Bà Đinh Thị Sen, Đại diện Ban Thanh tra nhân dân
4. Ông Phạm Cao Thế, thư ký HĐT- người ghi biên bản.
5. Bà Tống Thị Khuyên, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

II. Nội dung:

1. Thông qua nội dung công khai.
 - Thông báo kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021-2022
 - Thông báo công khai các điều kiện giáo dục (Biểu mẫu 09,10,11,12) theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.
2. Thời điểm công khai:
 - Đợt 1: Từ ngày 17 tháng 5 năm 2021 đến ngày 25 tháng 6 năm 2021
 - Đợt 2: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2021 đến ngày 31 tháng 8 năm 2021
3. Hình thức công khai
 - Công khai trên trang thông tin điện tử: Do đồng chí Đỗ Quốc Thiệu phụ trách theo địa chỉ <http://thpt-xuantruong.namdinh.edu.vn/>

- Niêm yết công khai tại đơn vị: Dán Thông báo nội dung công khai tại 3 địa điểm: Bảng tin phòng họp tầng I, phòng thu hồ sơ, bảng tin ngoài cổng trường do bà Nguyễn Thị Hào- tổ trưởng tổ văn phòng thực hiện, trước sự chứng kiến của:

+Ông Phạm Văn Châu, Đại diện lãnh đạo đơn vị.

+Ông Đỗ Quốc Thiệu, Đại diện BCH Công đoàn.

+Bà Đinh Thị Sen, Đại diện Ban Thanh tra nhân dân.

+Ông Phạm Cao Thế, thư ký HĐT- người ghi biên bản.

+Bà Tống Thị Khuyên, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Phổ biến nội dung công khai trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học do các giáo viên chủ nhiệm lớp thực hiện.

4. Ý kiến thành viên:

Nhất trí triển khai các nội dung trên.

Biên bản lập xong hồi 08 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất tiến hành công khai./.

Thủ trưởng đơn vị



**HIỆU TRƯỞNG
PHẠM VĂN CHÂU**

Thư kí

Phạm Cao Thế

Đại diện ban Thanh tra
nhân dân

Đinh Thị Sen

Đại diện BCH Công
đoàn

Đỗ Quốc Thiệu

Đại diện Đoàn
TNCSHCM

Tống Thị Khuyên